

Số 3014/QĐ-CTUBND

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện, thuyết minh đề tài
“Nghiên cứu quy trình sản xuất giống cá mú lai là con lai giữa cá mú cạp cái
và cá mú nghệ đục (♀ *Epinephelus fuscoguttatus* x ♂ *E. Lanceolatus*)
tại Khánh Hòa”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt danh mục các nhiệm vụ khoa học công nghệ thuộc kế hoạch KH&CN năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1066/TTr-SKHHCN ngày 29/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện, thuyết minh đề tài
“Nghiên cứu quy trình sản xuất giống cá mú lai là con lai giữa cá mú cạp cái và cá mú nghệ đục (♀ *Epinephelus fuscoguttatus* x ♂ *E. Lanceolatus*) tại Khánh Hòa”, với những nội dung sau:

1. Cơ quan quản lý và chủ trì thực hiện đề tài:

- Cơ quan quản lý đề tài: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa
- Cơ quan chủ trì thực hiện đề tài: Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III
- Chủ nhiệm đề tài: TS. Trương Quốc Thái.

2. Mục tiêu đề tài:

- **Mục tiêu chung:** Xây dựng được quy trình sản xuất giống cá mú lai là con lai giữa cá mú cạp cái và cá mú nghệ đục (♀ *Epinephelus fuscoguttatus* x ♂ *E. lanceolatus*) tại Khánh Hòa

- **Mục tiêu cụ thể:**

+ Xây dựng được quy trình kỹ thuật sản xuất giống cá mú lai là con lai giữa cá mú cạp cái và cá mú nghệ đục (♀ *Epinephelus fuscoguttatus* x ♂ *E. lanceolatus*) đạt các tiêu chí kỹ thuật: tỷ lệ sống cá bố mẹ 60%; tỷ lệ thành thực



70%; tỷ lệ thụ tinh 70%; tỷ lệ nở đạt 70%; tỷ lệ cá hương 3%; tỷ lệ sống cá giống 65%;

+ Nuôi vỗ được đàn cá mú bố mẹ thành thực sinh dục và có khả năng sinh sản được;

+ Số lượng cá hương đạt 25.000 con kích cỡ 1,5 – 2 cm và số lượng cá giống đạt 10.000 con kích cỡ 4 – 5 cm tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nuôi biển Nha Trang;

+ Chuyển giao kỹ thuật cho 05 cơ sở sản xuất, mỗi cơ sở sản xuất đạt 7.000 con giống kích cỡ 4 – 5 cm. Tổng số 05 cơ sở sản xuất được 35.000 con giống cỡ 4 – 5 cm.

+ Tập huấn và nhân rộng kết quả mô hình sản xuất giống cá mú lai.

3. Nội dung đề tài:

- **Nội dung 1: Xây dựng quy trình nuôi vỗ cá bố mẹ, cho đẻ và ấp nở trứng cá mú lai.**

+ *Tuyển chọn, nuôi vỗ cá bố mẹ, cho đẻ và ấp nở trứng cá mú lai;*

+ *Nghiên cứu các thông số kỹ thuật để xây dựng quy trình kỹ thuật nuôi vỗ cá bố mẹ, cho đẻ và ấp nở trứng cá mú lai:*

- Phương pháp thụ tinh;

- Mật độ ấp trứng;

- **Nội dung 2: Xây dựng quy trình sản xuất giống nhân tạo cá mú lai.**

+ *Nghiên cứu các thông số kỹ thuật để xây dựng quy trình kỹ thuật ương nuôi cá bột lên cá hương cỡ 1,5 – 2,0cm*

- Loại thức ăn tươi sống;

- Mật độ ương;

- Chế độ làm giàu thức ăn tươi sống bằng chất dinh dưỡng bổ sung;

- Sử dụng một số loại chế phẩm probiotic;

+ *Xây dựng quy trình kỹ thuật ương nuôi cá bột lên cá hương cỡ 1,5 – 2,0 cm;*

+ *Nghiên cứu các thông số kỹ thuật để xây dựng quy trình kỹ thuật ương nuôi cá bột lên cá hương cỡ 4 – 5cm*

- Mật độ ương cá hương lên cá giống;

- Chế độ cho ăn khi ương cá hương lên cá giống;

- Sử dụng một số loại chế phẩm probiotic.

+ *Xây dựng quy trình kỹ thuật ương nuôi cá hương lên cá giống cỡ 4 – 5cm*

- **Nội dung 3: Tập huấn nhân rộng mô hình.**

+ *Biên soạn tài liệu tập huấn, tiến hành đào tạo lý thuyết, hướng dẫn thực hành kỹ thuật sản xuất giống cho 05 đơn vị nhận chuyển giao;*

+ *Tập huấn nhân rộng mô hình sản xuất giống cá mú lai cho 20 hộ dân tại Khánh Hòa.*

4. Thời gian và địa điểm thực hiện:

- Thời gian thực hiện: 24 tháng.
- Địa điểm thực hiện: Tỉnh Khánh Hòa.

5. Sản phẩm đề tài:

- 13 cuốn báo cáo tổng hợp kết quả đề tài “Nghiên cứu quy trình sản xuất giống cá mú lai là con lai giữa cá mú cọp cái và cá mú nghệ đực (*♀ Epinephelus fuscoguttatus* x *♂ E. Lanceolatus*) tại Khánh Hòa” trong đó có 05 cuốn in bìa cứng mạ vàng, ảnh màu;

- 13 cuốn báo cáo chuyên đề Quy trình kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo cá mú lai là con lai giữa cá mú cọp cái và cá mú nghệ đực (*♀ Epinephelus fuscoguttatus* x *♂ E. Lanceolatus*) đạt các chỉ tiêu kỹ thuật: tỷ lệ sống cá bố mẹ 60%; tỷ lệ thành thực 70%; tỷ lệ trứng thụ tinh 70%; tỷ lệ nở 70%; tỷ lệ sống của cá hương 3%; tỷ lệ sống của cá giống 65%;

- 32 con cá mú bố mẹ (bao gồm 20 con cá mú cọp, trọng lượng đạt từ 2-5kg/con và 12 con cá mú nghệ, trọng lượng đạt từ 28-40kg/con) thành thực sinh dục và có khả năng sinh sản đực;

- 25.000 con cá hương kích cỡ 1,5 – 2,0 cm tại cơ sở của Viện;

- 10.000 con cá giống kích cỡ 4 – 5 cm tại cơ sở của Viện;

- Chuyển giao kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo cá mú lai cho 05 cơ sở sản xuất, mỗi cơ sở sản xuất đạt 7.000 con giống kích cỡ 4 – 5 cm. Tổng số 05 cơ sở sản xuất được 35.000 con giống cỡ 4 – 5 cm;

- 05 kỹ thuật viên của cơ sở sản xuất tiếp nhận và áp dụng được các khâu kỹ thuật cơ bản trong sản xuất giống cá mú lai.

- 20 hộ dân được tập huấn cho nắm được những kỹ thuật cơ bản về sản xuất giống nhân tạo cá mú lai;

- 20 cuốn tài liệu tập huấn kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo cá mú lai;

- Kỷ yếu hội thảo khoa học kết quả triển khai thực hiện đề tài;

- 25 bản báo cáo tóm tắt kết quả đề tài;

- 13 đĩa CD-ROM chứa toàn bộ báo cáo tổng kết, quy trình, tài liệu hướng dẫn; báo cáo tóm tắt và các tài liệu liên quan;

- Có 02 bài báo (tóm tắt về kết quả thực hiện đề tài) được đăng trên tạp chí KHHCN&MT Khánh Hòa và các tạp chí chuyên ngành khác trong nước.

6. Tổng kinh phí thực hiện đề tài: 1.640.267.000đ (Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm bốn mươi triệu hai trăm sáu mươi bảy ngàn đồng), trong đó:

- Kinh phí sự nghiệp khoa học cấp: 1.044.267.000đ, bao gồm:

+ Trả công lao động: 336.960.000đ

+ Nguyên vật liệu, năng lượng: 629.030.000đ

+ Chi khác: 78.277.000đ

- Kinh phí đối ứng của đơn vị chủ trì và người dân: 596.000.000đ

Kinh phí sự nghiệp khoa học cấp, trong đó:



+ *Kinh phí khoán:* 415.237.000đ

+ *Kinh phí không khoán:* 629.030.000đ

Điều 2. Phân công thực hiện:

1. Đề tài thực hiện theo phương thức khoán chi từng phần.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa căn cứ nội dung đề tài cụ thể hóa bằng các điều khoản trong hợp đồng để ký với Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III và phê duyệt Kế hoạch đầu thầu mua sắm nguyên, nhiên vật liệu và dịch vụ (nếu có) của đề tài, đồng thời lưu ý chế tài xử lý khi đề tài không hoàn thành nội dung theo đề cương đã duyệt.

3. Chủ nhiệm đề tài tổ chức thực hiện đề tài theo đúng nội dung đề cương đề tài đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt và chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí đề tài với Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III theo quy định hiện hành.

4. Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III trực tiếp điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho chủ nhiệm đề tài và các cộng sự thực hiện nghiên cứu đề tài theo đề cương đã được phê duyệt, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra định kỳ và đột xuất quá trình triển khai thực hiện đề tài; Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức đánh giá nghiệm thu kết quả của từng nội dung đề tài đã triển khai (bằng văn bản, tương ứng với kinh phí được cấp, làm cơ sở để thanh quyết toán kinh phí thực hiện đề tài); Thành lập Hội đồng khoa học đánh giá nghiệm thu cấp cơ sở kết quả thực hiện đề tài trên; Chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí thực hiện đề tài với Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa theo đúng quy định hiện hành.

Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 10, Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKH-CN-BTC đối với kinh phí được giao khoán; Quyết toán kinh phí và hồ sơ, chứng từ quyết toán lưu giữ của đề tài thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKH-CN-BTC; Tiến hành công khai thông tin đề tài theo quy định tại Điều 18, Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKH-CN-BTC.

Sau khi kết quả đề tài được Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh đánh giá nghiệm thu và được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận kết quả, Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III có trách nhiệm thực hiện giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả đề tài; phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương trong tỉnh triển khai ứng dụng kết quả đề tài vào thực tiễn; chuyển giao quy trình sản xuất giống nhân tạo cá mú lai cho các cơ sở sản xuất giống nhằm giúp chủ động nguồn giống để cung cấp cho các hộ dân nuôi thương phẩm cá mú lai trên địa bàn tỉnh, phát triển đối tượng nuôi mới, góp phần phát triển kinh tế biển Khánh Hòa.

5. Sản phẩm cá mú bố mẹ (bao gồm 20 con cá mú cạp và 12 con cá mú nghệ - sản phẩm đối ứng của Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III) để lại cho Đơn vị chủ trì tiếp tục chăm sóc, cho sinh sản để cung cấp trứng cho các hộ dân có

nhu cầu; sản phẩm cá giống kích cỡ 4-5cm (10.000 con) để lại cho Đơn vị chủ trì bán để bù vào các chi phí đối ứng để nuôi vỗ đàn cá bố mẹ và các chi phí khác; sản phẩm con giống kích cỡ 4 – 5 cm (35.000 con) để lại cho 05 cơ sở sản xuất giống, không thu hồi kinh phí.

6. Sở Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn việc hạch toán và thanh quyết toán các khoản kinh phí thực hiện đề tài theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch Đầu tư; Viện trưởng Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III; Thủ trưởng đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NN, HPN.



Nguyễn Duy Bắc



